HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ VĨNH LỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01 /2026/NQ-HĐND	*Vĩnh Lộc, ngày 15 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Xét Tờ trình số 98/TTr-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Lộc về dự thảo Nghị quyết quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc; Báo cáo thẩm tra số 20/BC-BVHXH ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân xã ban hành Nghị quyết quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc, gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân xã theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc.

Điều 3. Tổng định mức khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Tổng mức khoán chi xây dựng đối với văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới hoặc thay thế

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã: 10.000.000 đồng/văn bản.

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân xã: 8.000.000 đồng/văn bản.

2. Định mức khoán chi đối với văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung

a) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên, mức chi bằng 100% tổng mức chi đối với từng loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật, mức chi bằng 60% tổng mức chi đối với từng loại văn bản quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ toàn bộ hoặc bãi bỏ một phần thì mức khoán chi bằng 30% tổng mức khoán chi quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 4. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được quy định tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này, cụ thể như sau:

a) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã ban hành mới, thay thế thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân xã ban hành mới, thay thế thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này;

c) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này;

d) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị quyết này;

đ) Định mức khoán chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động đối với xây dựng văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần và bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã thực hiện định mức khoán chi quy định tại điểm a, c, d, đ khoản 1 Điều này do các Ban của Hội đồng nhân dân xã trình, không thực hiện thẩm định thì định mức khoán chi từng nhiệm vụ, hoạt động tương ứng với tỷ lệ như sau: soạn thảo văn bản 55%; tổng hợp, rà soát hồ sơ trình 10%; thẩm tra 25%, thông qua 10%.

3. Người đứng đầu cơ quan chủ trì soạn thảo; cơ quan thẩm định; cơ quan được giao tổng hợp, rà soát hồ sơ trình; cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm tra, thông qua văn bản quy phạm pháp luật căn cứ định mức khoán chi quy định tại khoản 1 Điều này và tình hình thực tế để quyết định mức chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm cụ thể thuộc phạm vi quản lý.

Điều 5. Lập dự toán, quyết toán và kinh phí thực hiện

1. Hàng năm, cơ quan phục vụ hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã lập dự toán kinh phí bảo đảm công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã, trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn kinh phí khoán chi trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của xã Vĩnh Lộc do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành, được bố trí trong dự toán hàng năm.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 10 năm 2026.

2. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân xã ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành nhưng chưa thực hiện thanh quyết toán thì thực hiện theo Nghị quyết này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Lộc giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Lộc khóa XIII kỳ họp thứ 6 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 15 tháng 10 năm 2026./.

Nơi nhận:
- Như Điều 7;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- BTT UBMTTQVN xã;
- Các Ban HĐND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ VĨNH LỘC T.T.H

Đặng Thành Thương